

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN QUAN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2018/HS-ST

Ngày: 22-3-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN QUAN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Đức Chiến

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Long Văn Sơn

Ông Hoàng Hữu An

- Thư ký phiên tòa: Bà Lục Quỳnh Trâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Lành Đức Thảo - Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 03/2018/TLST-HS ngày 08 tháng 02 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2018/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Duy H, sinh ngày 17 tháng 8 năm 1979, tại huyện H, tỉnh Phú Thọ. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khu H, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam, tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn V (đã chết); con bà Phạm Thị T, sinh năm 1948. Gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con út. Vợ, con chưa có. Tiền án, tiền sự: Không có. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 25/12/2017. Có mặt.

Người bị hại: Ông Hà Quốc T (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của ông Hà Quốc T; anh Hà Văn H1, sinh năm 1978. Trú tại: Thôn K, xã X, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án :

- Bà Liễu Thị M, sinh năm 1950. Có mặt

- Anh Hà Quốc H2, sinh năm 1976. Có mặt

- Anh Hà Văn H3, sinh năm 1983. Có mặt
- Anh Hà Quốc H4, sinh năm 1981. Có mặt

Đều trú tại: Thôn K, xã X, huyện V, tỉnh Lạng Sơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 13/10/2017, Nguyễn Duy H, một mình điều khiển xe mô tô đi từ huyện C, tỉnh Lạng Sơn theo quốc lộ 279 đến thị trấn V, huyện V1 để bốc dỡ hàng thuê, nhưng không có nên 10 giờ cùng ngày, Nguyễn Duy H vào nhà Phương Văn D, ở phố Đ, thị trấn V, uống rượu đến 11 giờ cùng ngày, sau khi uống rượu xong Nguyễn Duy H, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 98M2-2862 đi theo đường quốc lộ 279 để về nhà, khi đến km 181+600 thuộc địa phận thôn K, xã X, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, thì đâm vào xe mô tô biển kiểm soát 12-454H7 do ông Hà Quốc T, điều khiển đang đi ngược chiều, hậu quả ông Hà Quốc T, sinh năm 1950, trú tại thôn K, xã X, huyện V, tỉnh Lạng Sơn bị chết, Nguyễn Duy H bị thương nặng, hai phương tiện bị hư hỏng nặng.

Tại bản kết luận giám định pháp y số: 130/2017/TT ngày 17/10/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn xác định ông Hà Quốc T chết là do: Đa chấn thương, suy hô hấp, suy tuần hoàn cấp do vỡ xương móng, sụn giáp, sụn nhẫn do tương tác với vật tày có quán tính lớn.

Tại biên bản kiểm tra nồng độ cồn ngày 13/10/2017 đối với Nguyễn Duy H, kết quả nồng độ cồn đo được 0,407 miligam/1 lít khí thở.

Tại kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số: 01/KLĐGTSTTHS ngày 12/01/2018 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện V, tỉnh Lạng Sơn xác định thiệt hại của xe mô tô biển kiểm soát 98M2-2862 là 1.220.000đồng. Xe mô tô biển kiểm soát 12-454 H7 là 1.160.000đồng.

Căn cứ biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, bản ảnh, sơ đồ hiện trường, bản giám định pháp y, biên bản đo nồng độ cồn, xác định: Lỗi trong vụ tai nạn giao thông là do Nguyễn Duy H, điều khiển xe mô tô trong tình trạng có sử dụng rượu, có nồng độ cồn vượt quá mức quy định và đi không đúng phần đường quy định, vi phạm khoản 8 Điều 8, khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ năm 2008.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Duy H, đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, sau khi tai nạn xảy ra, Nguyễn Duy H và gia đình người bị hại không thống nhất được mức bồi thường thiệt hại, nên Nguyễn Duy H, chưa khắc phục hậu quả gì cho gia đình ông Hà Quốc T.

Tại bản cáo trạng số: 03/CTr-VKS ngày 07/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Lạng Sơn, truy tố đối với bị cáo Nguyễn Duy H, về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 202 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Lạng Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và cho rằng bị cáo Nguyễn Duy H đã phạm tội, nên bị cáo bị truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Kiểm sát viên cho rằng, bị cáo không có tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999, trước khi phạm tội chưa có tiền án, tiền sự, thành khẩn khai báo, bị cáo có mẹ đẻ được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất nên được áp dụng khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999. Bị cáo không được áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, vì chưa khắc phục được phần nào. Từ những phân tích trên, Kiểm sát viên đề nghị, tuyên bị cáo phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 202; điểm p khoản 1; 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999. Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy H, từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù giam, thời hạn tù tính từ khi bị cáo đi chấp hành hình phạt tù.

- Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 585; 586 và 591 Bộ luật dân sự, buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường các khoản mai táng phí, tiền tổn thất tinh thần, tổng các khoản là 80 triệu đồng, vì mức bồi thường theo yêu cầu của người đại diện bị hại là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về tang vật: Trả lại cho bị cáo Nguyễn Duy H: 01 (một) giấy phép lái xe mô tô mang tên bị cáo; 01 giấy đăng ký mô tô mang tên Lâm Văn P; 01 xe mô tô biển kiểm soát 98M2-2862.

Trả lại cho đại diện người bị hại: 01 xe gắn máy biển kiểm soát 12-454H7 (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/02/2018 giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Lạng Sơn).

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận gì. Bị cáo đã xin lỗi gia đình người bị hại và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ý kiến người đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

Anh Hà Văn H1 cho rằng, về hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của Bộ luật hình sự; về phần bồi thường thiệt hại, đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo bồi thường 20 (hai mươi) triệu đồng tiền mai táng phí

và 60 (sáu mươi) triệu đồng khoản tiền tổn thất tinh thần, tổng cộng 02 khoản là 80 (tám mươi) triệu đồng, ngoài ra không có ý kiến tranh luận gì thêm.

- Bà Liễu Thị M, anh Hà Văn H2; anh Hà Quốc H3; anh Hà Quốc H4 đều nhất trí với ý kiến của anh Hà Văn H1, yêu cầu bị cáo Nguyễn Duy H, phải bồi thường thiệt hại các khoản mai táng phí, tiền tổn thất tinh thần, tổng các khoản là 80 triệu đồng.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo; đại diện hợp pháp của bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Duy H, tại phiên tòa phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, bản ảnh. Kết luận giám định và các tài liệu thu giữ có trong hồ sơ vụ án, các chứng cứ đó phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm, lời khai của bị cáo cũng phù hợp với các lời khai của đại diện người bị hại và những người tham gia tố tụng khác có mặt tại phiên tòa. Do vậy, có đủ căn cứ để kết luận: Sáng ngày 13/10/2017 Nguyễn Duy H, một mình điều khiển xe mô tô đi từ huyện C, tỉnh Lạng Sơn theo quốc lộ 279 đến thị trấn V, huyện V, tỉnh Lạng Sơn để bốc dỡ hàng thuê, nhưng không có nên 10 giờ cùng ngày, Nguyễn Duy H vào nhà Phương Văn D, ở phố Đ, thị trấn V, huyện V, tỉnh Lạng Sơn uống rượu đến 11 giờ cùng ngày, sau khi uống rượu xong Nguyễn Duy H, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 98M2-2862 đi theo đường quốc lộ 279 để về nhà, khi đến km 181+ 600 thuộc địa phận thôn Khòn K, xã X, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, đã đâm vào xe mô tô biển kiểm soát 12-454H7 do ông Hà Quốc T điều khiển đang đi ngược chiều, hậu quả ông Hà Quốc T, sinh năm 1950, trú tại thôn K, xã X, huyện V, tỉnh Lạng Sơn bị chết, Nguyễn Duy H bị thương nặng, hai phương tiện bị hư hỏng nặng. Căn cứ biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, sơ đồ hiện trường, bản kết luận giám định pháp y và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa. Xác định lỗi trong vụ tai nạn giao thông là do Nguyễn Duy H điều khiển xe mô tô trong tình trạng có sử dụng rượu, có nồng độ cồn vượt quá mức quy định và đi không đúng phần đường quy định, vi phạm khoản 8 Điều 8; khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ năm 2008. Vì vậy, Quyết định khởi tố, các quyết định của Điều tra viên Công an huyện V, tỉnh Lạng Sơn và Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân

huyện V, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Duy H là rất nghiêm trọng, vì hành vi điều khiển xe mô tô trong tình trạng có sử dụng rượu, có nồng độ cồn vượt quá mức quy định, đi không đúng phần đường quy định, hậu quả làm ông Hà Quốc T bị thiệt mạng, hai xe mô tô bị hư hỏng nặng, gây mất trật tự an toàn giao thông trên địa bàn. Hội đồng xét xử thấy rằng, bị cáo là người đã trưởng thành, có đủ năng lực hành vi, trách nhiệm hình sự, bị cáo có đủ khả năng nhận thức khi điều khiển phương tiện giao thông đường bộ.

[3] Về nhân thân: Trước khi phạm tội bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự, tuổi đời còn trẻ, phạm tội lần đầu, bản thân bị cáo cũng bị thương nặng.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, nên được áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999. Tuy nhiên, sau khi tai nạn xảy ra bị cáo chưa khắc phục được phần nào cho gia đình người bị hại. Do vậy, không được áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999. Ngoài ra bị cáo có mẹ đẻ là bà Phạm Thị T, được Nhà nước tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng nhất, nên được áp dụng khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

[6] Về hình phạt chính: Tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, điều khiển xe mô tô trong tình trạng có sử dụng rượu mà hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định (0, 407 miligam/1 lít khí thở) và đi không đúng phần đường quy định, đã vi phạm khoản 8 Điều 8; khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ năm 2008. Do đó cần có một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung các đối tượng khác, xét thấy, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Lạng Sơn tại phiên tòa là có căn cứ và phù hợp với pháp luật.

[7] Về bồi thường thiệt hại: Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của người bị hại là anh Hà Văn H1, đã đề nghị với Hội đồng xét xử buộc bị cáo bồi thường 20.000.000đồng (hai mươi triệu đồng) tiền mai táng phí và 60.000.000đồng (sáu mươi triệu đồng) khoản tiền tổn thất tinh thần, tổng cộng 02 khoản là 80.000.000đồng (tám mươi triệu đồng), ngoài ra không có ý kiến gì thêm. Hội đồng xét xử thấy rằng, mức bồi thường về mai táng phí và mức bồi thường về khoản tiền tổn thất tinh thần, của người đại diện bị hại là có căn cứ và phù hợp

với Điều 591 của Bộ luật dân sự năm 2017, nên được chấp nhận.

[8] Về xử lý tang vật: Áp dụng khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003. Hội đồng xét xử thấy rằng, tại phiên Tòa hôm nay, đại diện bị hại có yêu cầu xin được trả lại chiếc xe gắn máy biển kiểm soát 12-454H7. Bị cáo cũng có yêu cầu xin được trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98M2-2862. Thấy rằng yêu cầu của đại diện bị hại và bị cáo là có cơ sở, nên cần trả lại những tang vật trên là có căn cứ. Do vậy, trả lại cho bị cáo Nguyễn Duy H, 01 (một) giấy phép lái xe mô tô mang tên bị cáo; 01 giấy đăng ký mô tô mang tên Lâm Văn P; 01 xe mô tô biển kiểm soát 98M2-2862.

Trả lại cho đại diện người bị hại là anh Hà Văn H1, 01 xe gắn máy biển kiểm soát 12-454H7, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/02/2018 giữa Công an và Chi cục thi hành án huyện V, tỉnh Lạng Sơn.

[9] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên theo quy định tại khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003 và điểm a khoản 1 Điều 23 án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự có giá ngạch của khoản tiền bồi thường dân sự theo khoản 1, khoản 8 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy H, phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 202; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy H, 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù giam; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

3. Về phần bồi thường thiệt hại: Áp dụng khoản 1 Điều 585; khoản 1 Điều 586; Điều 591 và Điều 357; 468 của Bộ luật dân sự năm 2017.

Buộc bị cáo Nguyễn Duy H phải chịu bồi thường các khoản tiền, chi phí hợp lý cho việc mai táng, tiền tổn thất tinh thần cho gia đình người bị hại, do anh Hà Văn H1 làm đại diện, với tổng số tiền là 80.000.000 đồng (tám mươi triệu đồng). Bị cáo phải chịu trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

4. Về tang vật: Áp dụng khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Duy H, 01 (một) giấy phép lái xe mô tô mang tên bị cáo; 01 giấy đăng ký mô tô mang tên Lâm Văn P; 01 xe mô tô biển kiểm soát 98M2-2862.

Trả lại cho đại diện người bị hại là anh Hà Văn H1, 01 xe gắn máy biển kiểm soát 12-454H7, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/02/2018 giữa Công an và Chi cục thi hành án huyện V, tỉnh Lạng Sơn.

5. Về án phí:

Căn cứ Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự năm 1999. Điểm a khoản 1 Điều 23 án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự có giá ngạch của khoản tiền bồi thường dân sự theo khoản 1; 8 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Duy H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) và án phí dân sự có giá ngạch là 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng chẵn) tổng cộng là 4.200.000 đồng (bốn triệu hai trăm ngàn đồng), sung công quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (22/3/2018).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn
- VKSND huyện V, tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện V, tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS huyện V, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS, Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Đức Chiến

